

Bản án số: 07/2026/HS-PT
Ngày: 30-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mai Nam Tiến.

Các Thẩm phán: bà Lê Thu Hương, bà Lê Thị Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 290/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Trần Trọng C, do có kháng cáo của bị hại Vũ Cao L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực x - Thanh Hóa.

- **Bị cáo bị kháng cáo:**

Trần Trọng C, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1986 tại Thanh Hóa; số CCCD: 0380860xxxxx; nơi đăng ký thường trú: 28/24 L, phường H, tỉnh Thanh Hóa; hiện là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại số 3, Trại giam số 5, Cục C10, Bộ Công an, đóng tại xã Y, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp trước khi phạm tội: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng T và bà Ngô Thị H; có vợ là Trịnh Thị H1 và 02 con;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2023. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam số 5.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2006/HSST ngày 06/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2008/HSST ngày 20/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2009/HSST ngày 15/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đã chấp hành xong các bản án nêu trên và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

+ Ngày 01/02/2021 bị Công an thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức phạt 750.000 đồng.

Bị cáo có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Anh Vũ Cao L, sinh năm 1986; nơi ĐKTT: phố A, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1, Trại giam số 5; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 12/6/2025 tại buồng giam I.2 phân trại số 1, Trại giam số 5, Bộ Công an, phạm nhân Vũ Cao L (đội 8) và phạm nhân Trần Trọng C (đội 33) xảy ra cãi nhau về việc phạm nhân L la hét trong buồng giam. Do bức xúc việc phạm nhân L la hét ảnh hưởng đến sinh hoạt chung của các phạm nhân trong buồng giam, nên C dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái vào mặt, người khiến cho phạm nhân L bị thương, chảy máu ở vùng trán trái. Thấy vậy, một số phạm nhân khác trong buồng can ngăn thì C dừng lại không đánh nữa và đứng lùi sang một bên. Sau đó, phạm nhân Cao Văn N, phạm nhân Hoàng Ngọc A và một số phạm nhân khác trong buồng giam can ngăn L đừng la hét, chửi bới nữa, nhưng L vẫn chửi bới phạm nhân C và cả những phạm nhân khác vào can ngăn. Bực tức vì vào can ngăn mà bị chửi nên N và Ngọc A đã dùng tay đấm khoảng 4 đến 5 cái vào phía sau đầu, vai và lưng của L thì tiếp tục được nhiều phạm nhân ở trong phòng can ngăn, báo cáo cán bộ trại giam nên Ngọc A và N dừng lại. Sau đó L được cán bộ trại đưa xuống trạm y tế xử lý vết thương.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Vũ Cao L lập ngày 12/6/2025 xác định: Tại vùng trán bên trái có 01 vết rách da, chảy máu, nằm dọc có kích thước dài 2cm, rộng 0,5cm, sâu 0,5cm. Ngoài dấu vết trên không thấy dấu vết nào khác trên thân thể.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 329/KLTTCT-PYTH ngày 08/7/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa

- Sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Cao L tại thời điểm giám định là 01%.

Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu camera giám sát an ninh buồng giam I.2 phân trại số 1, Trại giam số 5 là đoạn video có độ dài 15 phút 04 giây. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với video này. Tại bản Kết quả giám định số 3663/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định.

Ngày 10/7/2025, anh Vũ Cao L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 19/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực x - Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trọng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Trọng C 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 93/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa là 15 năm 08 tháng 19 ngày tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 16 (mười sáu) năm 04 (bốn) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/11/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Trọng C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Vũ Cao L tổng số tiền là 3.340.000 đồng (ba triệu, ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/11/2025 bị hại Vũ Cao L kháng cáo với nội dung:

Ngoài bị cáo Trần Trọng C gây thương tích cho bị hại, thì còn 3 người khác đánh bị hại là anh Cao Văn N, anh Hoàng Ngọc A, anh Nguyễn Thanh X, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại đưa những người này tham gia tố tụng là người làm chứng trong vụ án là bỏ lọt tội phạm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm trả hồ sơ để điều tra lại, trích xuất camera buồng I.2 để làm rõ vụ việc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Vũ Cao L vẫn trình bày lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS: không chấp nhận kháng cáo của bị hại Vũ Cao L, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 19/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực x - Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại Vũ Cao L làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị hại luôn cho rằng cơ quan điều tra đã bỏ lọt tội phạm, vì ngoài bị cáo C đánh bị hại, gây thương tích cho bị hại thì còn 03 người khác cùng tham gia đánh bị hại. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, như lấy lời khai người làm chứng, trưng cầu giám định, trích xuất camera an ninh tại buồng giam, tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện mở niêm phong phong bì có USB chứa dữ liệu trích xuất camera an ninh tại buồng giam I.2 tại thời điểm xảy ra sự việc và mở máy tính cho bị cáo, người bị hại và những người làm chứng xem đoạn video. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Trần Trọng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/6/2025, tại buồng giam I.2 phân trại số 1, Trại giam số 5, Bộ Công an, Trần Trọng C là phạm nhân đang chấp hành án đã có hành vi dùng tay, chân đá, đá nhiều cái vào mặt, vào người phạm nhân Vũ Cao L gây nên 01 vết thương tại vùng trán bên trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Trọng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ngay tại cơ sở giam giữ, cải tạo, nơi mà lẽ ra các phạm nhân phải tuyệt đối chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của trại giam.

[5] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, gây mất an ninh trật tự tại trại giam, gây ảnh hưởng xấu đến công tác cải tạo, giáo dục đối với những người đang chấp hành án. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt tù đối với bị cáo Trần Trọng C là có căn cứ, mức hình phạt 08 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Xét nội dung kháng cáo của bị hại Vũ Cao L:

Bị hại cho rằng ngoài bị cáo C đánh bị hại, còn có những người khác là Cao Văn N, Hoàng Ngọc A và Nguyễn Thanh X cùng tham gia đánh bị hại, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại đưa những người này tham gia tố tụng là người làm chứng trong vụ án là bỏ lọt tội phạm. Xét thấy, theo lời khai của những người làm chứng cũng như trích xuất camera an ninh tại buồng giam thì Nguyễn Thanh X không tham gia đánh bị hại, còn Cao Văn N và Hoàng Ngọc A tuy có tham gia đánh bị hại nhưng không gây thương tích cho bị hại vì N và Ngọc A đánh bị hại Vũ Cao L sau khi Trần Trọng C đã đánh gây ra thương tích cho Vũ Cao L 01%. Trước khi xảy ra sự việc, N và Ngọc A không trao đổi, bàn bạc, thống nhất với Trần Trọng C. Như vậy, hành vi của Cao Văn N và Hoàng Ngọc A không đồng phạm với bị cáo C, nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thanh X, Cao Văn N và Hoàng Ngọc A là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, HĐXX phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS: không chấp nhận kháng cáo của bị hại Vũ Cao L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 19/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực x - Thanh Hóa.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Do kháng cáo của bị hại Vũ Cao L không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Vũ Cao L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 19/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực x - Thanh Hóa, như sau:

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Trọng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Trọng C **08 (tám)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 93/2024/HS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa là 15 năm 08 tháng 19 ngày tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là **16 (mười sáu)** năm **04 (bốn)** tháng **19 (mười chín)** ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 19/11/2025.

2. Về án phí: Bị hại Vũ Cao L phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQ THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực x - Thanh Hóa;
- TAND khu vực x - Thanh Hóa;
- Trại giam số 5, Bộ Công an;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS vụ án; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND huyện Nông Cống;
- CQ CSĐT Công an huyện Nông Cống;
- CQ THAHS Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến